

Số: 95/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 04 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Khánh C – sinh năm 1985**

Trú tại: Số nhà X khu tập thể B, xã T1, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Hữu V – sinh năm 1986**

Trú tại: Số nhà Y, ngõ Z, thôn N, xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Khánh C và anh Nguyễn Hữu V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm:** Chị Bùi Thị Khánh C và anh Nguyễn Hữu V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Tuệ M, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Nguyễn Hoàng Phúc N, sinh ngày 16/11/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung là cháu M và cháu N cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp với nguyện vọng của cháu M. Anh V không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Chị C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Chị C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp tại Biên lai số 08894 ngày 13/04/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Hoàn trả cho chị C 150.000 đồng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội;
- Chi cục thi hành án huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mai Vân Anh